

Số 65 /TTr-THCS

Mường Nhà, ngày 13 tháng 9 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc vận động tài trợ cho nhà trường
Năm học 2023-2024

Kính gửi: Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 989/PGDĐT-CV ngày 28/8/2023 của Phòng GD&ĐT huyện Biên về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2023-2024;

Do nguồn ngân sách được cấp chưa đáp ứng đủ cho nhu cầu tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục và hoạt động phong trào, thi đua khen thưởng, tu sửa CSVC, trang thiết bị đồ dùng phục vụ cho năm học 2023-2024.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2023-2024, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trường đạt chuẩn Quốc gia; trường PTDTBT THCS xã Mường Nhà xây dựng Kế hoạch vận động tài trợ để huy động từ nguồn đóng góp tự nguyện của phụ huynh và vận động sự ủng hộ của các tổ chức từ thiện, nhà hảo tâm, các cá nhân trong cộng đồng tại địa phương để sửa chữa, cải tạo lại cơ sở vật chất và mua bổ sung đồ dùng, trang thiết bị, hỗ trợ các hoạt động giáo dục phục vụ cho học sinh trong năm học, (có kế hoạch kèm theo).

Trường PTDTBT THCS xã Mường Nhà đề nghị Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên xem xét và phê duyệt, cho phép nhà trường được thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục bằng nguồn kinh phí tự nguyện đóng góp của các tổ chức từ thiện, cá nhân, các nhà hảo tâm và các bậc phụ huynh, để nhà trường có thêm nguồn kinh phí phục vụ cho các hoạt động giáo dục, hoạt động phong trào, thi đua khen thưởng, tu sửa CSVC, trang thiết bị đồ dùng phục vụ cho các hoạt động dạy và học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo trong năm học 2023-2024./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP./.



Tường Duy Trung

PHÒNG GD&ĐT PHÊ DUYỆT



Số 64 /KH-THCS

Mường Nhà, ngày 13 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
VẬN ĐỘNG, TIẾP NHẬN, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI TRỢ
NĂM HỌC 2023-2024

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 12/2011/ TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2013 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS;

Căn cứ công văn số 989PGDĐT-CV, ngày 28/8/2023 của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên về việc hướng dẫn các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2023 – 2024;

Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 và xét tình hình thực tế của trường PTDTBT THCS xã Mường Nhà.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích vận động tài trợ

Xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình nhà trường, địa phương.

Tăng trưởng CSVC trường học; sửa chữa 1 số hạng mục đã xuống cấp nhằm đáp ứng tốt hơn việc phục vụ nhu cầu học tập của học sinh.

Hoàn thành CSVC trường học theo hướng đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường đạt mức độ 3 về kiểm định chất lượng; trường có phong trào TDTT trong năm học 2023-2024.

2. Đối tượng vận động tài trợ

Các tổ chức, các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, phụ huynh học sinh có con em đang học tập tại trường, các cựu học sinh của nhà trường.

3. Đối tượng thụ hưởng tài trợ

Toàn thể học sinh đang theo học tại trường PTDTBT THCS xã Mường Nhà.

4. Đối với quản lý và sử dụng tài trợ

Quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ minh bạch, rõ ràng, đúng mục đích.

III. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Quy mô trường, lớp, học sinh

Tổng số lớp: 20

Tổng số học sinh: 752 em trong đó có 414 HSBT

2. Thuận lợi

Được sự chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo và đặc biệt là sự ủng hộ nhiệt tình của PHHS, của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Cơ sở vật chất đã được đầu tư khá đồng bộ, đảm bảo các điều kiện dạy học học tối thiểu cho học sinh.

3. Khó khăn

Mặc dù được đầu tư khá đồng bộ nhưng trường có số hạng mục đã xuống cấp, chưa đáp ứng với nhu cầu dạy học ngày càng nâng cao, đặc biệt là việc xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia và kiểm tra kiểm định chất lượng.

Các nguồn lực của địa phương còn hạn chế, đời sống của nhân dân còn khó khăn.

4. Kết quả xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục.

Trong 5 tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia, về cơ bản đã hoàn thành 5 tiêu chuẩn. Riêng tiêu chuẩn 3(cơ sở vật chất và thiết bị dạy học) một số hạng mục đã xuống cấp và cần được tu sửa, tôn tạo lại.

Ngoài ra, nhà trường cũng cần tôn tạo cảnh quang của nhà trường như mua chậu hoa, cây cảnh, tu sửa nhỏ khác. Nhà trường cũng cần có nguồn kinh phí để thúc đẩy, duy trì và giữ vững chất lượng giáo dục đặc biệt là chất lượng giáo dục mũi nhọn của nhà trường.

5. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của nhà trường.

Trong những năm qua hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong nhà trường luôn được giữ vững và phát huy.

6. Nguồn kinh phí

Kinh phí hoạt động của nhà trường đều do từ ngân sách Nhà nước cấp nên không có kinh phí để xây dựng cảnh quan, tổ chức các hoạt động nhằm khuyến khích, thúc đẩy sự phát triển các hoạt động giáo dục, văn hóa, TDTT trong nhà trường.

IV. CÁCH THỨC TỔ CHỨC VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Nhu cầu cần tài trợ

Tôn tạo, nâng cấp cảnh quan trường lớp; Mua sơn vẽ trang trí lớp học, cổng trường; Sửa chữa nhỏ thiết bị điện, nước; Sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống máy tính, máy chiếu, mạng internet, thay thế các thiết bị khi bị hỏng, phục vụ cho việc dạy và học tin học, phục vụ cho các cuộc thi trên mạng internet, cuộc internet phát sinh ngoài mức chi từ ngân sách; Giấy

kiểm tra, đổ mực máy in, máy photô phục vụ cho công tác kiểm tra của học sinh; Chi hỗ trợ đầu tư làm sản phẩm tham gia các cuộc thi khoa học kỹ thuật học sinh, sản phẩm sáng tạo thanh thiếu niên; Hỗ trợ học sinh khi đi tham gia các cuộc thi HSG các môn văn hóa cấp huyện, cấp tỉnh; các cuộc thi KHKT, STTTN, các cuộc thi trên mạng internet, giao lưu; Hỗ trợ học sinh tham gia Hội khỏe phù đồng cấp huyện; Khen thưởng tập thể lớp tiên tiến các đợt thi đua, các tập thể lớp đạt giải tập thể các hội thi cấp trường; Khen thưởng HS đạt giải cá nhân trong các cuộc thi, hội thi cấp huyện, cấp tỉnh; Học sinh đạt danh hiệu HSG, HSTT cuối năm học, giấy khen, phần thưởng .

Tổng nhu cầu kinh phí kêu gọi, vận động, tài trợ: 155.000.000đ

2. Thời gian vận động

Thời gian bắt đầu từ ngày 01/10/2023 đến ngày 15/5/2024

3. Cách thức vận động, tiếp nhận tài trợ

Vận động: Nhà trường căn cứ nhu cầu tu sửa, tăng trưởng CSVC, hoạt động học tập, hoạt động TDTD của học sinh để xây dựng kế hoạch vận động tài trợ trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Công khai kế hoạch bằng hình thức: niêm yết tại bảng công khai của trường, thông qua cuộc họp Ban đại diện CMHS và các cuộc họp của các tổ chức đoàn thể.

Địa chỉ nhận các khoản tài trợ:

- + Tiền mặt, hiện vật: Tổ tiếp nhận tài trợ Trường PTDTBT THCS xã Mường Nhà
- + Chuyển khoản: STK 3600841258 tại Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam nhánh tỉnh Điện Biên.

5. Quản lý và sử dụng tài trợ

Quản lý, sử dụng tài trợ (Thực hiện theo Điều 7 của Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 "*Thông tư quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân*" của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Việc tài trợ phải đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, không ép buộc, không quy định mức tài trợ bình quân, không quy định mức tài trợ tối thiểu, không lợi dụng việc tài trợ cho giáo dục để ép buộc đóng góp và không coi huy động tài trợ là điều kiện cho việc cung cấp dịch vụ giáo dục, đào tạo (Điều 2 của Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 "*Thông tư quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân*" của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Công khai nội dung báo cáo tài chính năm và công khai quyết toán thu, chi tài chính năm đối với các khoản tài trợ. Nội dung công khai tài chính bao gồm: Tên khoản tài trợ; tên tổ chức tài trợ; giá trị tài trợ, quyết toán thu, chi; kết quả kiểm toán (nếu có);

+ Hình thức công khai báo cáo tài chính: Báo cáo bằng văn bản cho cơ quan quản lý cấp trên có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ; niêm yết công khai tại trường và các hình thức khác;

+ Thời điểm công khai: Việc công khai báo cáo tài chính được thực hiện ngay sau khi kết thúc quyết toán năm theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước, Luật Kế toán.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	9/2023	Xây dựng kế hoạch, trình các cấp phê duyệt	HT, Hội đồng trường
2	10/2023	Công khai kế hoạch, lập các tổ giúp việc	HT, Văn thư
3	10/2023	Tiếp nhận các nguồn tài trợ	Tổ tiếp nhận tài trợ
4	Từ 10/2023 đến 4/2024	Sử dụng các nguồn tài trợ theo kế hoạch	Tổ quản lý và sử dụng tài trợ
5	5/2024	Công khai quyết toán các khoản thu chi nguồn tài trợ	Tổ tiếp nhận, quản lý tài trợ

2. Thành lập các Tổ giúp việc và phân công nhiệm vụ (có QĐ kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch vận động tài trợ năm học 2023-2024, kế hoạch này được thông báo rộng rãi đến cha mẹ học sinh, cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường, được niêm yết công khai theo quy định. Trong quá trình thực hiện nếu có những thay đổi đột xuất, nhà trường và Ban đại diện CMHS sẽ bàn bạc và xin ý kiến quyết định tại Hội nghị toàn thể CMHS./.

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT



Tường Duy Trung

Số: 1148 /TB-PGDĐT

Điện Biên, ngày 27 tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO

Phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ của các trường cấp học MN, TH, THCS thuộc huyện, năm học 2023 - 2024

Căn cứ Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ công văn số 989/PGDĐT-CV ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-PGDĐT ngày 20/9/2023 của phòng GD&ĐT về việc thành lập Tổ thẩm định kế hoạch vận động tài trợ cho các cơ sở giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ Báo cáo số 1142/BC-TTĐ ngày 26/9/2023 về việc Báo cáo kết quả xét duyệt Kế hoạch vận động tài trợ của các trường MN, TH, THCS năm học 2023 - 2024;

Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên phê duyệt Kế hoạch vận động tài trợ cho các trường MN, TH, THCS năm học 2023 - 2024 gồm:

- Cấp Mầm non: 26/26 trường;
- Cấp Tiểu học: 21/22 trường;
- Cấp THCS: 17/17 trường.

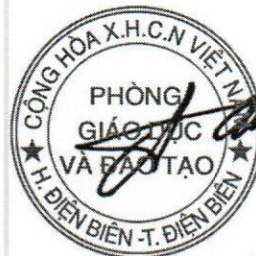
(có danh sách chi tiết cụ thể kèm theo)

Nhận được thông báo này, yêu cầu Hiệu trưởng các trường triển khai, tổ chức thực hiện vận động, tiếp nhận và sử dụng các nguồn vận động tài trợ theo đúng hướng dẫn của Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo (qlvb);
- Các trường trong huyện (qlvb);
- Lưu: VT, CM.

TRƯỞNG PHÒNG



Đặng Quang Huy



**PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH VẬN ĐỘNG TÀI TRỢ CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2023-2024**

(Kèm theo TB số *48*/TB-PGDĐT ngày 27/9/2023 của phòng GD & ĐT huyện Điện Biên)

Stt	Tên trường	Dự kiến tiếp nhận nguồn VNĐ tài trợ	Dự kiến thực hiện nguồn VNĐ tài trợ	Ghi chú
I	Cấp Mầm non	1.998.290.000	1.998.290.000	
1	Trường MN Thanh Luông	100.540.000	100.540.000	
2	Trường MN Thanh Hưng	99.000.000	99.000.000	
3	Trường MN Thanh Chấn	81.000.000	81.000.000	
4	Trường MN Thanh Yên	80.000.000	80.000.000	
5	Trường MN Số 2 Thanh Yên	93.200.000	93.200.000	
6	Trường MN Thanh An	115.000.000	115.000.000	
7	Trường MN Thanh Xương	144.000.000	144.000.000	
8	Trường MN Noong Luống	83.200.000	83.200.000	
9	Trường MN Noong Hẹt	75.000.000	75.000.000	
10	Trường MN Hoàng Công Chất	72.000.000	72.000.000	
11	Trường MN Pom Lót	99.000.000	99.000.000	
12	Trường MN Thanh Nưa	75.000.000	75.000.000	
13	Trường MN xã Sam Mứn	85.000.000	85.000.000	
14	Trường MN Mường Pồn	95.000.000	95.000.000	
15	Trường MN Số 2 Mường Pồn	88.080.000	88.080.000	
16	Trường MN Hua Thanh	97.400.000	97.400.000	
17	Trường MN Núa Ngam	55.000.000	55.000.000	
18	Trường MN Hẹ Muông	45.000.000	45.000.000	
19	Trường MN Na Ú	69.000.000	69.000.000	
20	Trường MN Pa Thom	26.000.000	26.000.000	
21	Trường MN Mường Nhà	78.500.000	78.500.000	
22	Trường MN Pu Lau	40.000.000	40.000.000	
23	Trường MN Số 1 Na Tông	70.000.000	70.000.000	
24	Trường MN Số 2 Na Tông	19.000.000	19.000.000	
25	Trường MN Mường Lói	22.620.000	22.620.000	
26	Trường MN Phu Luống	90.750.000	90.750.000	
II	Cấp tiểu học	3.367.815.000	3.367.815.000	
1	Trường PTDTBT TH xã Mường Pồn	149.680.000	149.680.000	
2	Trường TH Số 2 xã Mường Pồn	52.000.000	52.000.000	
3	Trường TH xã Thanh Nưa	118.900.000	118.900.000	
4	Trường TH xã Hua Thanh	229.500.000	229.500.000	
5	Trường TH xã Thanh Luông	204.000.000	204.000.000	
6	Trường TH xã Thanh Hưng	221.640.000	221.640.000	
7	Trường TH xã Thanh Chấn	164.000.000	164.000.000	
8	Trường TH xã Thanh Yên	211.150.000	211.150.000	
9	Trường TH xã Noong Luống	199.700.000	199.700.000	
10	Trường TH xã Noong Hẹt	144.700.000	144.700.000	
11	Trường TH Hoàng Công Chất	150.450.000	150.450.000	
12	Trường TH xã Pom Lót	213.200.000	213.200.000	
13	Trường TH Yên Cang xã Sam Mứn	82.000.000	82.000.000	
14	Trường TH xã Thanh An	279.400.000	279.400.000	
15	Trường TH số 1 xã Thanh Xương	129.500.000	129.500.000	

Stt	Tên trường	Dự kiến tiếp nhận nguồn VĐ tài trợ	Dự kiến thực hiện nguồn VĐ tài trợ	Ghi chú
16	Trường TH số 2 xã Thanh Xương	186.600.000	186.600.000	
17	Trường TH xã Núa Ngam	144.000.000	144.000.000	
18	Trường PTDTBT TH xã Hẹ Muông	85.350.000	85.350.000	
19	Trường PTDTBT TH xã Mường Nhà	177.750.000	177.750.000	
20	Trường PTDTBT TH Số 1 xã Na Tông	126.795.000	126.795.000	
21	Trường PTDTBT TH xã Mường Lói	97.500.000	97.500.000	
III	Cấp THCS	2.787.270.000	2.787.270.000	
1	Trường THCS xã Thanh Luông	152.000.000	152.000.000	
2	Trường THCS xã Thanh Hưng	128.000.000	128.000.000	
3	Trường THCS xã Thanh Chăn	110.000.000	110.000.000	
4	Trường THCS xã Thanh Yên	240.000.000	240.000.000	
5	Trường THCS xã Thanh An	160.000.000	160.000.000	
6	Trường THCS xã Thanh Xương	187.250.000	187.250.000	
7	Trường THCS xã Noong Luông	165.000.000	165.000.000	
8	Trường THCS xã Noong Hẹt	202.500.000	202.500.000	
9	Trường THCS xã Pom Lót	228.800.000	228.800.000	
10	Trường TH&THCS xã Sam Mứn	150.000.000	150.000.000	
11	Trường THCS xã Thanh Nưa	140.000.000	140.000.000	
12	Trường THCS xã Mường Pồn	168.000.000	168.000.000	
13	Trường THCS xã Núa Ngam	150.000.000	150.000.000	
14	Trường TH&THCS xã Na Ú	135.000.000	135.000.000	
15	Trường TH&THCS Pa Thơm	75.000.000	75.000.000	
16	Trường PTDTBT THCS Mường Nhà	155.000.000	155.000.000	
17	Luông	240.720.000	240.720.000	
	Tổng I + II + III	8.153.375.000	8.153.375.000	